



SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH KHÁNH HÒA
TRUNG TÂM QUAN TRẮC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG KHÁNH HÒA
Địa chỉ: 99A Trần Quý Cáp, Phường Sài, Nha Trang, Khánh Hòa
Tel: (0258) 3811026



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 00111/2025

- Tên đơn vị : Công ty TNHH MTV Đầu tư và Kinh doanh Bất động sản Khatoco
- Địa chỉ : 13B Hoàng Hoa Thám, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
- Vị trí thu mẫu : Mương quan trắc nước thải thuộc Trạm XLNT CCN Trảng É- Cụm Công nghiệp Trảng É
- Thời gian thu mẫu : 28/02/2025
- Loại mẫu : Nước thải
- Số lượng mẫu : 01 mẫu
- Ký hiệu mẫu : KS-NT-25-0132
- Ngày trả kết quả : 12/03/2025
- Thời gian lưu mẫu : 07 ngày kể từ ngày trả kết quả

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

STT	Tên chỉ tiêu	Phương pháp thử nghiệm	Giá trị KS-NT-25-0132	QCVN 40:2011/BTNMT (A)
1	Màu* (Pt/Co)	SMEWW 2120.C:2023	11,5	50
2	BOD ₅ *(mg/l)	SMEWW 5210.B:2023	3	30
3	As**(mg/l)	SMEWW 3114B:2023	KPH MDL=0,0005	0,05
4	Hg**(mg/l)	SMEWW 3112B:2023	KPH MDL=0,0003	0,005
5	Pb*(mg/l)	SMEWW 3113.B:2023	KPH MDL=0,002	0,1
6	Cd*(mg/l)	SMEWW 3113.B:2023	KPH MDL=0,00045	0,05
7	Tổng dầu mỡ khoáng (mg/l)	SMEWW 5520B&F:2023	KPH MDL=0,8	5
8	Tổng Nito*(mg/l)	TCVN 6638:2000	KPH MDL=3	20
9	Tổng Phốt pho*(mg/l)	SMEWW 4500 P.B&E:2023	0,050	4
10	Coliform (MPN/100ml)	SMEWW 9221 B:2023	130	3.000

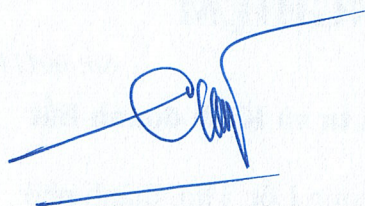
Ghi chú:

1, Các kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu được thử nghiệm

2. Kế hoạch và vị trí thu mẫu theo đề xuất của đơn vị
3. (*): Chỉ tiêu được công nhận VILAS
4. (**): Chỉ tiêu sử dụng nhà thầu phụ Vimcerts 075
5. Ký hiệu mẫu:

QCVN 40:2011/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp
KPH: Không phát hiện; MDL: Ngưỡng phát hiện của phương pháp

Phó trưởng phòng Quan trắc



Lê Xuân Tiến



GIÁM ĐỐC

Đồng Thị Quyên